Phòng giáo dục đào tạo Đà Lạt
Trường THCS Nguyễn Du

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP Ở NHÀ
MÔN TIN HỌC KHỐI 8 THCS

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Dữ liệu do biến lưu trữ được gọi là:

A. giá trị của biến **B.** kiểu dữ liệu của biến

C. tên của biến **D.** từ khóa để khai báo biến

Câu 2: Biến i được khai báo với kiểu dữ liệu là Integer, phép gán nào sau đây là đúng:

A. i := 1.5 ; **B.** i := 1; **C.** i := '1' ; **D.** i:= 'bien dem';

Câu 3: Trong Pascal, từ khoá dùng để khai báo thư viện là:

A. Begin **B.** Program **C.** Crt **D.** Uses

Câu 4: Trong Pascal, chọn khai báo đúng

A. Var S : real; **B.** Var Ten bien = Integer;

C. Const bk := 2; **D.** Const : x = 30;

Câu 5: Từ khóa để khai báo biến trong NNLT Pascal là:

A. Program **B.** Var **C.** Const **D.** Uses

Câu 6: Trong các câu lệnh sau, câu lệnh hợp lệ trong PASCAL là:

A. If x>5; then a:=b; **B.** If x>5 then a:=b; Else a:=b+1;

C. If x>5 then a:=b; **D.** If x:=5 then a=b;

Câu 7: Kí hiệu phép gán trong NNLT Pascal là:

A. dấu **:=** **B.** dấu ← **C.** dấu **:** **D.** dấu =

Câu 8: Sau khi thực hiện câu lệnh If X > 10 then X := X + 2; giá trị của X bằng bao nhiêu nếu

trước đó giá trị của X bằng 12.

A. **12**; **B.** 14; **C.** 10; **D.** 8;

Câu 9: Tên có ý nghĩa được xác định từ trước và không được phép sử dụng cho mục đích khác

được gọi là:

A. Lệnh **B.** Biến **C.** Từ khóa **D.** Hằng

Câu 10: Để chạy chương trình trong Pascal, nhấn tổ hợp phím

A. Ctrl + F5 **B.** Alt + F5 **C.** Ctrl + F9 **D.** Alt + F9

Câu 11: Giải bài toán trên máy tính là cung cấp cho máy tính…cần thực hiện để thu được kết quả từ điều kiện cho trước.

A. dãy hữu hạn các thao tác **B.** dãy vô hạn các thao tác

C. Input và Output **D.** bài toán

Câu 12: Khi gặp câu lệnh điều kiện, ban đầu chương trình sẽ kiểm tra ...

A. Từ khoá **B.** kiểu dữ liệu **C.** Câu lệnh **D.** điều kiện

Câu 13: Từ khóa để khai báo hằng trong NNLT Pascal là:

A. Program **B.** Uses **C.** Var **D.** Const

Câu 14: Hằng là đại lượng có giá trị … trong suốt quá trình thực hiện chương trình.

A. thay đổi **B.** dữ liệu **C.** không đổi **D.** thay thế

Câu 15: Sau khi thực hiện đoạn chương trình X:=6; If X>10 Then X:=X - 2 Esle X:=X+2; giá

trị của X là:

A. 16; **B.** 8; **C.** 4; **D.** 10;

Câu 16: Một công việc hay một nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết được gọi là:

A. Thuật toán**B.** Chương trình **C.** Input / Output **D.** Bài toán

Câu 17: Xác định bài toán có nghĩa là:

A. Xác định điều kiện cho trước (Input) **B.** Xác định Input và Output

C. Xác định giả thiết và kết luận **D.** Xác định kết quả cần thu được (Output)

Câu 18: Khi thực hiện câu lệnh điều kiện dạng thiếu, nếu điều kiện được thoả mãn, chương

trình sẽ ...

A. Bỏ qua câu lệnh sau từ khoá **Then**;

B. Thực hiện câu lệnh sau từ khoá **Else**;

C. Thực hiện câu lệnh sau từ khoá **Then** và **Else**;

D. Thực hiện câu lệnh sau từ khoá **Then**;

Câu 19: Chọn phát biểu đúng trong các câu dưới đây:

A. Giá trị của biến không thể thay đổi trong suốt quá trình thực hiện chương trình

B. Ta chỉ cần khai báo tên biến mà không cần khai báo kiểu dữ liệu, chương trình sẽ tự động xác
định.

C. Để có thể sử dụng được biến và hằng trong chương trình, ta phải khai báo chúng trong phần
khai báo

D. Giá trị của hằng có thể thay đổi trong khi thực hiện chương trình.

Câu 20: Lệnh để khai báo hằng Pi là đại lượng có giá trị không đổi 3.14 trong NNLT Pascal là:

A. Const Pi = 3.14; **B.** Var Pi : 3.14; **C.** Const Pi := 3.14; **D.** Var Pi := 3.14;

B. TỰ LUẬN

1. Từ khóa là gì?

2. Tên là gì? Quy tắc đặt tên của ngôn ngữ lập trình?

3. Cấu trúc chung của chương trình?

4. Cú pháp khai báo biến? Cú pháp của phép gán? Cú pháp khai báo hằng?

5. Cú pháp câu lệnh điều kiện dạng thiếu (dạng đủ)?

Đáp án

A. Trắc nghiệm

1	**A**
2	**B**
3	**D**
4	**A**
5	**B**
6	**C**
7	**A**
8	**B**
9	**C**
10	**C**

11	**A**
12	**D**
13	**D**
14	**C**
15	**B**
16	**D**
17	**B**
18	**D**
19	**C**
20	**A**

B. Tự luận

1. Từ khóa: từ dành riêng cho ngôn ngữ lập trình.

2. Tên: do người lập trình đặt cho các đối tượng, đại lượng trong chương trình.

* Quy tắc đặt tên trong ngôn ngữ lập trình:

+ Tên khác nhau tương ứng với những đại lượng khác nhau.

+ Tên không được trùng với các từ khóa.

Trong Pascal tên không được bắt đầu bằng chữ số và không được chứa dấu cách (ký tự trống).

3. Cấu trúc chung của chương trình:

+ Phần khai báo:

- Khai báo tên chương trình.

- Khai báo các thư viện và một số khai báo khác.

+ Phần thân của chương trình gồm các câu lệnh mà máy tính cần thực hiện. Đây là phần bắt buộc phải có.

4. + Cú pháp khai báo biến: *var tenbien : kieudulieu;*

Chú thích:

Var: là từ khóa của Pascal dùng để khai báo biến.

Tenbien: Tên biến đặt tùy ý (tuân thủ quy tắc đặt tên).

Kieudulieu: kiểu dữ liệu phù hợp với biến sử dụng.

+ Cú pháp câu lệnh gán: tenbien := bieuthuc; (dấu : và dấu = không có ký tự trống, tức là viết liền nhau)

+ Cú pháp khai báo hằng: *const tenhang = giatri;*

Const: là từ khóa để khai báo hằng.

Tenhang: Tên hằng đặt tùy ý (tuân thủ quy tắc đặt tên).

Giatri: Giá trị không đổi trong suốt quá trình thực hiện chương trình.

5. Cú pháp câu lệnh điều kiện:

+ Dạng thiếu: *if <dieukien> then <caulenh>;*

+ Dạng đủ: *if<dieukien> then <caulenh1> else <caulenh2>;*